TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. V **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 11/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Mỹ Hạnh

Ông Đặng Song Hoàn

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 307/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 420/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

PHẠM DƯƠNG S, sinh năm 1986 tại Thái Bình;

Hộ khẩu thường trú: Khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở trước khi bị bắt: Căn hộ A19-08 Chung cư V – số 93 đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Phạm Mạnh Q, sinh năm 1959; Mẹ: Hoàng Thị D, sinh năm 1965; Có 02 (hai) chị em, bị cáo là con út; Có vợ tên Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1995; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017.

- Tiền sự: không;

- Nhân thân: Bản án số 10/2016/HSST ngày 27/01/2016 của TAND thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Tiền án:

+ Bản án số 90/2021/HSST ngày 14/4/2021 của TAND thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2021);

+ Bản án số 43/2022/HSST ngày 25/3/2022 của TAND huyện L, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (Án đã có hiệu lực nhưng bị cáo chưa chấp hành án).

- Bị bắt: 23/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/6/2022, tại căn hộ A19-08 Chung cư V ở số 93 đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp Công an phường T, thành phố V bắt quả tang Phạm Dương S đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine), đồng thời thu giữ vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Dương S khai nhận: Sau khi chấp hành xong hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 90/2021/HSST của TAND thành phố V vào tháng 09/2021, bị cáo có đến Cơ quan Công an huyện L trình diện để chấp hành tiếp Bản án số 43/2022/HSST ngày 25/3/2022 của TAND huyện L, tỉnh Đồng Nai, nhưng được hướng dẫn chờ khi có quyết định thi hành án. Do cần tìm việc làm nên bị cáo xuống thành phố V sinh sống. Quá trình làm việc bị cáo lại tái nghiện ma túy nên vào ngày 21/6/2022, bị cáo đi đến thành phố T, Tp. Hồ Chí Minh gặp một người tên Tuấn (không rõ nhân thân lai lịch) mua 04 gói ma túy đá (Methamphetamine) với số tiền là 1.500.000 đồng, về cất giấu tại căn hộ A19-08 Chung cư V ở số 93 đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để sử dụng dần. Đến khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 23/6/2022, bị cáo đang ở tại căn hộ của mình số A19-08 chung cư V số 93 đường L, phường T, thành phố V thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V, phối hợp lực Công an phường T, thành phố V phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như trên (các bút lục điều tra từ số 55 đến số 69).

Tại Bản kết luận giám định số 296/KLKTHSMT ngày 01/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 04 (bốn) gói nylon hàn kín, được niêm phong vào 01 phong bì màu trắng dán kín phía trên có hình dấu của Công an Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và chữ ký ghi rõ họ tên Trung tá Trần Huy An, Huỳnh Công Son, Dương Văn Nhật, Phạm Dương S gửi đến giám định có khối lượng 4,6619 gam**,** là chất ma túy, loại Methamphetamine (Bút lục số 34).

* Cơ quan chức năng thu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

- 04 gói nylon bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt.
- 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh.
- 01 Cân tiểu ly điện tử.
- 01 xe mô tô hiệu HONDA – BLADE, màu đen, biển số 72C2 – 391.24; Số máy: JA36E1000822; Số khung: RLHJA3664LY000376,

* Đối với chiếc xe mô tô hiệu HONDA – BLADE, màu đen, biển số 72C2 – 391.24; Số máy: JA36E1000822; Số khung: RLHJA3664LY000376 thu giữ của bị cáo Phạm Dương S, S khai nhận mượn chiếc xe trên của bạn tên Trần Quốc K, sinh năm 2005; địa chỉ: 156/2 đường L, phường B, thành phố V, Bà Rịa – Vũng Tàu. Qua làm việc, anh K cho biết chiếc xe trên của mẹ anh K là bà Mã Thị Hồng X, sinh năm 1977 (địa chỉ: 36/33 đường N, phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) đứng tên sở hữu. Ngày 21/6/2022, anh K mượn xe của bà X để đi chơi. Sau đó anh K cho S

mượn xe đi công việc thì bị tạm giữ trong vụ án S tàng trữ trái phép chất ma túy. Bà X và anh K không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định trả lại chiếc xe cho bà X.

Số vật chứng và tài sản thu giữ còn lại được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 319/CT-VKS ngày 14/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Phạm Dương S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Dương S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, đồng thời đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của bị cáo với Bản án số 43/2022/HSST ngày 25/3/2022 của TAND huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định và 01 Cân tiểu ly điện tử do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, không có ý tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 21/6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Phạm Dương S đến khu vực thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh mua 04 (bốn) gói ma túy đá với giá 1.500.000 đồng của một người tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) mang về Căn hộ A19-08 Chung cư V – số 93 đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cất

giấu để sử dụng dần. Khoảng 15 giờ ngày 23/6/2022, khi S đang ở Căn hộ A19-08 Chung cư V – số 93 đường L, phường T, thành phố V thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang đang tàng trữ trái phép số ma túy trên.

Bản kết luận giám định số 296/KLKTHSMT ngày 01/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Chất mà bị cáo tàng trữ khi bị bắt quả tang có khối lượng 4,6619 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Phạm Dương S đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là rất nguy hiểm. Bị cáo là người có đủ nhận thức để biết rõ ma túy là chất độc hại, là mầm móng của tội phạm, các tệ nạn xã hội khác phát sinh. Mọi hành vi vi phạm liên quan đến ma túy đều bị pháp luật xử lý rất nghiêm khắc. Nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lệ thuộc vào chất gây nghiện nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội là tàng trữ chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội và nhân thân nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

- Tình tiết tăng nặng: Xét thấy, quá trình liên tục phạm tội của bị cáo diễn biến như sau: Ngày 03/12/2020, bị cáo thực hiện hành vi "*Trộm cắp tài sản*" tại thành phố V, trong quá trình điều tra vụ án được tại ngoại, bị cáo bỏ trốn lên tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 17/12/2020, phát hiện bị cáo tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Công an thành phố V tiến hành bắt giữ bị cáo về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 03/12/2020 nêu trên, đồng thời khi kiểm tra trên người bị cáo thì phát hiện bị cáo đang "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do kết thúc điều tra, truy tố trước nên ngày 14/4/2021, TAND thành phố V đã tiến hành xét xử vụ án trộm cắp tài sản, tuyên phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù theo Bản án số 90/2021/HSST. Còn hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thực hiện vào ngày 17/12/2020 thì xét xử sau là vào ngày 25/3/2022, theo bản án số 43/2022/HSST của TAND huyện L, tỉnh Đồng Nai. Sau khi chấp hành xong hình phạt của bản án số 90/2021/HSST (chấp hành xong vào ngày 17/9/2022), bị cáo không đi chấp hành hình phạt tù của Bản án số số 43/2022/HSST ngày 25/3/2022 nêu trên mà đến thành phố V sinh sống. Đến ngày 23/6/2022, tiếp tục có hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" cũng chính là vụ án lần này. Ngoài ra, trước đó vào năm 2016 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Từ nhân thân và diễn biến hành vi phạm tội như đã nêu trên cho thấy: Mặc dù bị cáo đã nhiều lần bị xử lý hình sự về hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu rèn, sửa chữa, biết ăn năn để quyết tâm cải tạo, hoàn lương, sống có ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Mà ngược lại, bị cáo liên tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội sau có dấu hiệu nghiêm trọng, nguy

hiểm hơn hành vi phạm tội trước đó. Chứng tỏ ngoài không ăn năn để cải tạo, bị cáo còn thể hiện thái độ bất chấp, coi thường pháp luật. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo một thời gian đủ dài nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận, cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định và 01 Cân tiểu ly điện tử do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Dương S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Phạm Dương S 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đã tuyên theo Bản án số 43/2022/HSST ngày 25/3/2022 của TAND huyện L, tỉnh Đồng Nai. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định niêm phong số 296/KLGĐ-PTHS-MT ngày 01/7/2022 và 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 42/BB.CCTHADS ngày 15/11/2002 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh BR–VT (PV06, PC10);
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – V;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – V;
- Công an tỉnh BR–VT (PV06, PC10);
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền